

CÁC DÂN TỘC VÀ CHÍNH SÁCH DÂN TỘC Ở VIỆT NAM

1. Mã học phần: ANT1101
2. Số tín chỉ: 03
3. Học phần tiên quyết: ANT1100
4. Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Việt
5. Giảng viên:
 - 5.1. Giảng viên 1: PGS.TS. Lâm Bá Nam, Khoa Nhân học, tầng 2 nhà D, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
 - 5.2. Giảng viên 2: PGS.TS. Lê Sỹ Giáo, Khoa Nhân học, tầng 2 nhà D, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Mục tiêu học phần:
 - Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản về các đặc trưng văn hoá xã hội của các tộc người sinh sống ở Việt Nam ở khu vực vùng núi cao, đồng bằng và duyên hải; một số chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc giải quyết các vấn đề mà các dân tộc đang đối mặt; một số ưu việt và bất cập trong việc thực hành các chủ trương chính sách đối với tình hình thực tiễn của các dân tộc.
 - Về kỹ năng: Rèn luyện cho sinh viên có khả năng nhận biết các đặc trưng cơ bản về kinh tế xã hội của các dân tộc ở Việt Nam, hiểu và biết phân tích các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc áp dụng giải quyết các vấn đề đang đặt ra trong thực tế ở các dân tộc Việt Nam.
 - Về thái độ: Rèn luyện cho sinh viên lập trường, tư tưởng, tin tưởng vào những chủ trương chính sách ưu việt của Đảng và Nhà nước vận dụng trong đời sống thực tiễn, biết vận dụng các tri thức và kỹ năng đã học vào quá trình học tập, công việc và cuộc sống.
7. Chuẩn đầu ra của học phần:
 - 7.1. Về kiến thức: Hoàn thành môn học này, sinh viên sẽ: Có những tri thức cơ bản về các đặc trưng văn hoá xã hội của các tộc người sinh sống ở Việt Nam ở khu vực vùng núi cao, đồng bằng và duyên hải; Hiểu và nắm được một số chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc giải quyết các vấn đề mà các dân tộc đang đối mặt. Nêu rõ các ưu việt và một số bất cập trong việc thực hành các chủ trương chính sách đối với tình hình thực tiễn của các dân tộc.
 - 7.2. Về kỹ năng: Sinh viên có khả năng nhận biết các đặc trưng cơ bản về kinh tế xã hội của các dân tộc ở Việt Nam, hiểu và biết phân tích các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc áp dụng giải quyết các vấn đề đang đặt ra trong thực tế ở các dân tộc Việt Nam.

7.3. Về thái độ: Sinh viên có lập trường, tư tưởng, tin tưởng vào những chủ trương chính sách ưu việt của Đảng và Nhà nước vận dụng trong đời sống thực tiễn, biết vận dụng các tri thức và kỹ năng đã học vào quá trình học tập, công việc và cuộc sống.

8. Phương pháp kiểm tra đánh giá:

- *Kiểm tra và tiêu chí đánh giá:*

- + Điểm đánh giá thường xuyên: Được chấm dựa trên các cơ sở sau: đến lớp đều đặn, đúng giờ; chuẩn bị bài tốt; tích cực tham gia thảo luận, lắng nghe và phản hồi sinh viên khác thảo luận. Riêng phần thảo luận có liên quan đến phương pháp nghiên cứu trong nhân học, nên sinh viên có thể sẽ được yêu cầu làm một bài tập quan sát tham gia.
- + Điểm thi giữa kỳ: Được đánh giá bằng bài thi viết kiểm tra kiến thức của sinh viên đã tích lũy được cho đến thời điểm thi. Sinh viên sẽ được thông báo trước 01 tuần về những nội dung để chuẩn bị.
- + Điểm thi hết môn: Được đánh giá bằng bài thi viết kiểm tra kiến thức của môn học trong học kỳ. Sinh viên sẽ được thông báo về nội dung ôn tập để chuẩn bị.

- *Phân bố điểm:*

TT	Loại điểm	Tỷ lệ %	Ghi chú
1)	Đánh giá thường xuyên	10	
2)	Thi giữa kỳ	30	
3)	Thi hết môn	60	Sinh viên chỉ được tham gia thi hết môn nếu có đủ 2 điểm đánh giá thường xuyên và giữa kỳ đạt từ điểm D trở lên.
	Tổng cộng	100	

9. Giáo trình bắt buộc:

1. Viện Dân tộc học 2014. *Các dân tộc ít người ở Việt Nam* (Các tỉnh phía Bắc). Nxb Khoa học xã hội. Hà Nội.
2. Viện Dân tộc học 2014. *Các dân tộc ít người ở Việt Nam* (Các tỉnh phía Nam). Nxb Khoa học xã hội. Hà Nội.
3. Đặng Nghiêm Vạn (1993) *Quan hệ tộc người trong một quốc gia dân tộc*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993.
4. Đặng Nghiêm Vạn, Chương 1: “Khái niệm quốc gia dân tộc và tộc người” (Trong *Cộng đồng quốc gia dân tộc Việt Nam*. Nxb ĐHQG Tp. HCM, 2003)
5. Đặng Nghiêm Vạn, Chương 2: “Tiêu chí xác định một quốc gia dân tộc và một tộc người” (Trong *Cộng đồng quốc gia dân tộc Việt Nam*)
6. Phan Hữu Dật (1998). *Một số vấn đề Dân tộc học Việt Nam*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

7. Ph. Angghen (1972). *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của Nhà nước*. Nxb Sự thật. Hà Nội.
8. Lê Sỹ Giáo (Chủ biên) (2012). *Dân tộc học đại cương*. Nxb Giáo dục. Hà Nội.
9. Phan Huy Lê (1981) *Quá trình hình thành và phát triển của dân tộc Việt Nam*. Tạp chí Dân tộc học số 1-1981.
10. **Nghị quyết 30a/2008/NQ - CP (27/12/2008) của Chính phủ Về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo Phan Hữu Dật** (1998). *Một số vấn đề Dân tộc học Việt Nam*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
11. **Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20-7-2004 về một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn**
12. Hà Văn Tấn (1981) *Về khái niệm dân tộc của Mác và Ăngghen về sự hình thành dân tộc Việt*. Tạp chí Dân tộc học, số 1-1981.
13. Grant Evans (2001). *Bức khảm văn hóa Châu Á*. Nxb Văn hóa dân tộc. Hà Nội.

10. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn học *Các dân tộc và chính sách dân tộc ở Việt Nam* gồm 2 nội dung chính: Các dân tộc ở Việt Nam (54 dân tộc) và Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Môn học sẽ cung cấp cho người học các kiến thức từ nguồn gốc lịch sử, tên gọi, địa bàn cư trú, các sinh hoạt kinh tế, văn hoá, xã hội của các dân tộc Việt Nam (kể cả dân tộc đa số - người Việt và 53 thành phần dân tộc anh em đang sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam. Môn học cũng cung cấp những kiến thức về chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Từ cơ sở lý luận đến thực tiễn và các nguyên tắc cơ bản để xây dựng và thực hiện chính sách dân tộc. Những chính sách đó đã trải nghiệm qua thực tiễn đấu tranh dựng nước và giữ nước của nhân dân các dân tộc ở nước ta. Thành công lớn nhất của chính sách dân tộc ở Việt Nam là luôn tăng cường và củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam.

11. Nội dung chi tiết:

Nội dung của môn học được chia thành các bài tương ứng với các vấn đề cơ bản của Nhân học.

Bài 1: Khái niệm về dân tộc

1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc.
2. Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về dân tộc.
3. Các quan điểm ở nước ngoài.
4. Các quan điểm của ngành Dân tộc học Việt Nam.
5. Các khái niệm tộc người, dân tộc, cộng đồng tộc người, cộng đồng dân tộc, dân tộc thiểu số.
6. Tư tưởng Hồ Chí Minh với vấn đề dân tộc

Bài 2: Khái niệm về chính sách đối với dân tộc

1. Chính sách đối với dân tộc của nhà nước phong kiến Việt Nam
2. Quan điểm và chính sách của Nhà nước Việt Nam thời Việt Nam dân chủ cộng hoà
3. Chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với các dân tộc từ sau thống nhất đất nước năm 1975
4. Sơ lược về sự hình thành và phát triển của Hội đồng dân tộc quốc hội, Ủy ban Dân tộc miền núi, Ban dân tộc trung ương
5. Những chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội đối với các dân tộc ở Việt Nam, thuận lợi và khó khăn.

Bài 3: Điều kiện tự nhiên và lịch sử tộc người

1. Điều kiện tự nhiên khu vực phía Miền núi phía Bắc
2. Điều kiện tự nhiên khu vực Trường Sơn-Tây Nguyên
3. Điều kiện tự nhiên Đồng bằng ven biển và hải đảo
4. Các khối cư dân bản địa
5. Các khối cư dân thiên di
6. Tác động của đổi mới và kinh tế thị trường đối với sự chuyển đổi cơ cấu dân cư ở các vùng miền.

Bài 4: Đặc điểm hoạt động kinh tế, xã hội của các dân tộc

1. Đặc điểm hoạt động kinh tế
 - 1.1. Khái niệm kinh tế sản xuất và kinh tế tự nhiên
 - 1.2. Hoạt động nông nghiệp trồng trọt
 - 1.2.1. Canh tác nương rẫy
 - 1.2.2. Canh tác ruộng nước
 - 1.3. Chăn nuôi truyền thống
 - 1.4. Các hoạt động kinh tế bổ trợ
 - 1.5. Kinh tế hàng hoá dẫu ấn kinh tế thị trường
2. Đặc điểm cấu trúc xã hội
 - 2.1. Làng người Việt (xóm, thôn, làng, xã).
 - 2.2. Thôn, bản, mường các dân tộc miền núi phía Bắc.
 - 2.3. Buôn, làng vùng Tây Nguyên, Trường Sơn.
 - 2.4. Phum, Sóc ở đồng bằng sông Cửu Long (Kơ-me).

Bài 5: Một số đặc trưng của các cộng đồng cư dân Việt Nam

1. Đặc điểm về địa bàn cư trú.
 - 1.1. Phức tạp.
 - 1.2. Đa dạng.
 - 1.3. Điều kiện tự nhiên, xã hội khác nhau.
 - 1.4. Giao thông đi lại khó khăn.
 - 1.5. Khí hậu chênh lệch nhau giữa các địa bàn.

2. Đặc điểm về tình hình dân cư.
 - 2.1. Các dân tộc sống rải rác, xen kẽ.
 - 2.2. Mật độ dân số không đều, chênh lệch lớn.
 - 2.3. Cư dân giữa các vùng nhiều ít khác nhau.
 - 2.4. Đặc điểm về trình độ phát triển: Không đều nhau, chênh lệch khá lớn.
3. Tính phong phú, đa dạng về văn hoá.
 - 3.1. Phần lớn các dân tộc đều có đặc trưng văn hoá riêng.
 - 3.2. Hiện nay một số dân tộc đã tiếp thu ngôn ngữ, văn hoá các dân tộc xung quanh.
 - 3.3. Hưởng thụ và phát triển văn hoá khác nhau.
 - 3.4. Sớm có sự giao lưu, giao tiếp văn hoá giữa các dân tộc.
4. Đặc điểm về quá trình tộc người và ý thức cộng đồng quốc gia.

Bài 6: Các dân tộc phân loại theo ngữ hệ

1. Sự phân bố các tộc người ngữ hệ Nam Á.
2. Các đặc trưng văn hoá tộc người.
 - 2.1. Các dân tộc trong nhóm ngôn ngữ Môn-Khome.
 - 2.2. Các dân tộc trong nhóm Việt Mường.
 - 2.3. Các dân tộc trong nhóm Hmông-Đao
3. Sự phân bố các tộc người ngữ hệ Thái-Kadai.
 - 3.1. Các tộc người nói tiếng Thái.
 - 3.2. Các tộc người nói tiếng Kadai.
4. Sự phân bố các tộc người ngữ hệ Mã Lai - Pôlinêdiên.
 - 4.1. Người Chăm.
 - 4.2. Người Ê Đê.
 - 4.3. Người Gia Rai.
 - 4.4. Người Raglai.
 - 4.5. Người Churu
5. Sự phân bố các tộc người ngữ hệ Hán Tạng
 - 5.1. Nhóm Hoa Hán
 - 5.2. Nhóm Tạng Miến

Bài 7: Các dân tộc Việt Nam trong lịch sử và trong giai đoạn hiện nay

1. Trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước
 - 1.1. Thời kỳ đấu tranh giành độc lập tự chủ.
 - 1.2. Các triều đại phong kiến Việt Nam.
 - 1.3. Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp.
 - 1.4. Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ.
2. Trong giai đoạn cận hiện đại hiện nay

- 2.1. Thời kỳ cải cách ruộng đất và cải cách dân chủ
 - 2.2. Thời kỳ xây dựng hợp tác xã
 - 2.3. Thời kỳ đổi mới đến nay
 - 2.4. Kinh tế thị trường và sự nghiệp xây dựng công nghiệp hoá và hiện đại hoá
- Bài 8: Một số vấn đề về chính sách dân tộc hiện nay của Đảng và Nhà nước

1. Các văn kiện Đại hội Đảng cộng sản Việt Nam về chính sách dân tộc
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh và sự hình thành chính sách dân tộc ở Việt Nam
3. Thành tựu của chính sách dân tộc từ Cách mạng tháng 8 - 1945 đến nay
4. Chính sách các dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước
5. Những vấn đề đặt ra trong chính sách dân tộc ở Việt Nam
 - 5.1. Những vấn đề lý luận
 - 5.2. Những vấn đề thực tiễn

GIẢNG VIÊN

CHỦ NHIỆM
KHOA

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Lê Sỹ Giáo

Nguyễn Văn Sửu

PGS.TS. Nguyễn Văn Kim